

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 440/2020/HC-PT

Ngày 25 - 8 - 2020

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính kỷ  
luật buộc thôi học

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huyền Vân

*Các Thẩm phán:* Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Vũ Ngọc Huynh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 167/2020/TLPT-HC ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc: “Khiếu kiện quyết định kỷ luật buộc thôi học”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2019/HC-ST ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1278/2020/QĐPT-HC ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 267A, ấp Tiên Tây Thượng, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Ông Đồng Văn L, chức vụ: Chủ tịch. Địa chỉ: Số 52A, đường Lê Lợi, phường 4, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Hiệu trưởng Trường Đại học T: Ông Phạm Tiết K, chức vụ: Hiệu trưởng Trường Đại học T.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Võ Hoàng K, chức vụ: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học T. Địa chỉ: Số 126 Khu phố 5, đường Nguyễn Thiện Thành, phường 5, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt).

*Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Nguyễn Văn T*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2019 và lời khai tại Tòa án của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T trình bày:*

Ông T là sinh viên lớp Đại học Y đa khoa, hệ liên thông, khóa học 2016-2020, mã lớp học DE16YDA11 của Trường Đại học T. Trong quá trình học tập tại trường, ông đã sử dụng chứng chỉ, bảng điểm tốt nghiệp không hợp pháp bị phát hiện.

Ngày 17/01/2018 Hiệu trưởng Trường Đại học T ban hành Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV về xử lý kỷ luật buộc thôi học đối với ông là chưa đúng quy định và chưa bình đẳng. Bởi vì, trong nội dung kỷ luật buộc thôi học có ghi lý do vi phạm nội quy, quy chế công tác học sinh sinh viên, mọi chế độ, quyền lợi và nghĩa vụ của ông bị đình chỉ. Trong khi đó, đầu năm học nhà trường chưa thông báo, quy định về hành vi vi phạm của ông trong quy chế nhà trường là phải đuổi học. Hiện tại trong khóa học có nhiều người vi phạm tương tự như ông và nhà trường đã phát hiện nhưng không xử lý ở mức độ thôi học mà còn được đi học.

Hiệu trưởng Trường Đại học T căn cứ vào Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về liên thông giữa trình độ cao đẳng, đại học và Quyết định số 18/2017/QĐ-TTG ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học vận dụng cùng lúc hai văn bản trên làm căn cứ để ban hành quyết định kỷ luật là không đúng vì Quyết định số 18/2017/QĐ-TTG ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/7/2017 đã bãi bỏ thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Về xử lý vi phạm hành chính trong đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học xử lý theo quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục của Chính phủ. Theo đó, quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục là Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ. Cho nên trường hợp vi phạm của ông áp dụng Nghị định số 138/2013/NĐ-CP để xác định hành vi vi phạm, mức phạt, thẩm quyền và trình tự thủ tục xử lý vi phạm hành chính thì mới đúng.

Ông không có hành vi, vi phạm nào tương ứng với Điều 6 trong Quy chế của Trường quy định về các hành vi học sinh sinh viên không được làm. Trường hợp vi phạm của ông là lần đầu và chỉ ảnh hưởng đến cá nhân ông không làm ảnh hưởng đến nhà trường nên chỉ bị phạt cảnh cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 trong Quy chế của trường thì mới phù hợp.

Hành vi sử dụng chứng chỉ Anh văn, bảng điểm Dược không hợp pháp của ông để miễn thi môn thi tại Quyết định số 17/VBHN-BGD-DT ngày 15/5/2014 văn bản hợp nhất quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Bộ giáo dục và Đào tạo thì chỉ bị xử lý kỷ luật với từng học phần đã vi phạm. Do đó, việc sử dụng kết quả vi phạm học phần để buộc ông thôi học là quá nặng làm ảnh hưởng đến sự nghiệp của ông.

Không đồng ý với quyết định trên ông khiếu nại đến Hiệu trưởng Trường Đại học T. Ngày 24 tháng 3 năm 2018, Hiệu trưởng Trường Đại học T ban hành quyết định số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu về khiếu nại của ông với nội dung quyết định sửa đổi nội dung lý do vi phạm trong quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T về việc xử lý kỷ luật đối với sinh viên Nguyễn Văn T vi phạm như sau: Từ lý do “Vi phạm nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên” thành “Vi phạm khoản 2 Điều 20 Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 do sử dụng bảng điểm tốt nghiệp không hợp pháp để khai man hồ sơ trong quá trình đào tạo”.

Không đồng ý với quyết định trên ông tiếp tục khiếu nại lần hai đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh để yêu cầu xem xét giải quyết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông với nội dung quyết định công nhận và giữ nguyên quyết định số 1403/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T. Ông cho rằng các quyết định nêu trên chưa đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án hủy bỏ các Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018; Quyết định giải quyết khiếu nại số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018; Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018.

*Tại văn bản số 1581/UBND-NC ngày 04/5/2019 người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (do ông Đồng Văn L, chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh ký) nêu ý kiến trình bày:*

Qua kết quả thu thập chứng cứ, kết quả làm việc, đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại. Việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn T tại Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh là đúng quy định pháp luật.

*Tại bản tự khai ngày 19/8/2019 đại diện người bị kiện ông Võ Hoàng K, chức vụ: Phó Hiệu trưởng trình bày:*

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học và khoản 2 Điều 20 Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiệu trưởng Trường Đại học T khẳng định việc ban hành Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018 kỷ luật ông Nguyễn Văn T với hình thức buộc thôi học và Quyết định số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng

quy định của pháp luật.

***Tại Bản án 23/2019/HC-ST ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định:***

Căn cứ khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 206 và Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu hủy các Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/11/2019 người khởi kiện ông Nguyễn Văn T kháng cáo yêu cầu toàn bộ bản án sơ thẩm.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:* Người kháng cáo ông Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy các Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:* Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Người khởi kiện kháng cáo nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay người khởi kiện kháng cáo, có đơn xin xét xử vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Người bị kiện cũng có đơn xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 225 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người khởi kiện và người bị kiện.

[1.2] Đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quy định Điều 32, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét căn cứ và tính hợp pháp của Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018, Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh:

+ Về hình thức:

Trường Đại học T là đơn vị sử nghiệp công lập do đó Hiệu trưởng Trường Đại học T là người đứng đầu có thẩm quyền ban hành Quyết định về việc xử lý sinh viên vi phạm trong quá trình học tập và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu nếu có khiếu nại nên Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018 về xử lý vi phạm; Quyết định số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 giải quyết khiếu nại lần đầu ban hành là đúng thẩm quyền. Trường Đại học T là cơ sở đào tạo Đại học, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh có thẩm quyền quyết định giải quyết khiếu nại lần hai nên quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 giải quyết khiếu nại lần hai ban hành là đúng thẩm quyền.

+ Về nội dung quyết định:

Ông Nguyễn Văn T là sinh viên lớp Đại học Y đa khoa, hệ liên thông, khóa học 2016-2020 của Trường Đại học T. Trong quá trình học tập, Ông T có làm đơn kèm theo Bảng điểm cử nhân chuyên ngành Dược sĩ (hệ chính quy) gửi Phòng đào tạo và Bộ môn để xét miễn thi và được công nhận điểm học phân, chứng chỉ cho Ông T. Theo đó, Ông T đã được miễn 11 môn học. Tuy nhiên, qua xác minh thực tế của Nhà trường, theo Công văn số 1341/ĐHYD-ĐT ngày 27/10/2017 của Trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh khẳng định Bảng điểm cử nhân trên không phải của Trường cấp và ông Nguyễn Văn T không có tên trong danh sách đào tạo của trường và Văn bản số 1740/ĐHSP-TTĐT ngày 13/11/2017 của trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh khẳng định chứng chỉ ngoại ngữ là giả tạo. Từ đó, Hiệu trưởng Trường Đại học T đã ban hành Quyết định 402/QĐ-ĐHTV nội dung “Kỷ luật với hình thức buộc thôi học đối với sinh viên Nguyễn Văn T” lý do vi phạm nội quy, quy chế học sinh, sinh viên. Ông T khiếu nại cho rằng theo quy chế nhà trường ông không có hành vi vi phạm nào.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T đã sửa đổi từ lý do “Vi phạm nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên” thành “Vi phạm khoản 2, Điều 20 Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 do sử dụng bảng điểm tốt nghiệp không hợp pháp để khai man hồ sơ trong quá trình đào tạo”.

Xét thấy, hành vi vi phạm của Ông T theo khoản 2 Điều 20 Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học thì hành vi vi phạm của ông Nguyễn Văn T phải buộc thôi học. Do vậy, Quyết định 402/QĐ-ĐHTV kỷ luật buộc thôi học đối với Ông T là

có cơ sở. Do vậy, Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh không chấp nhận khiếu nại của Ông T là có cơ sở, đúng quy định.

Ông T cho rằng các quyết định trên áp dụng Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 đã hết hiệu lực để xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi học đối với ông là không đúng. Xét thấy, trong quá trình giải quyết khiếu nại, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh có Công văn số 239/BC-UBND ngày 05/9/2018 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến giải quyết khiếu nại. Theo văn bản số 4311/BGDĐT-GDDH ngày 20/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ý kiến như sau: Điều 9 Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học quy định: *“1. Đối với các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, các cơ sở giáo dục thực hiện đào tạo liên thông theo quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

*2. Các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực, thì áp dụng các quy định của Quyết định này”.* Ông T đã trúng tuyển và nhập học trước thời điểm Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực và sau thời điểm Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học có hiệu lực. Như vậy, Hiệu trưởng Trường Đại học T áp dụng Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để làm căn cứ xử lý đối với Ông T là đúng quy định pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 206 và Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu hủy các Quyết định số 402/QĐ-ĐHTV ngày 17/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1401/QĐ-ĐHTV ngày 24/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học T và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1942/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

2. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

3. Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0006878 ngày 19/11/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh.

Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP. (16)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huyền Vân**